

CỔ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT NÊN KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG. TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM KHUYẾN CÁO NHÀ ĐẦU TƯ NÊN THAM KHẢO KỸ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT THÔNG QUA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:
TỔ CHỨC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM



Địa chỉ: Số 118 đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3942 5972

Fax: (024) 3942 2866

Email: dsvn@vr.com.vn

Website: <https://vr.com.vn>

TỔ CHỨC CỔ VỐN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG – TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT

Địa chỉ: Ngõ 115 đường Định Công, phường Định Công, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 38642933

Fax: (024) 38645938

Email: vtthds@yahoo.com.vn

Website:

TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ THỰC HIỆN CHÀO BÁN CẠNH TRANH



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Trụ sở chính: Tầng 5, 14 Láng Hạ, P. Giảng Võ, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 39334666

Fax: (024) 39334668

Email: support@apsc.vn

Website: <https://apsc.vn>

Tháng 12 năm 2025

CỔ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỀ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT NÊN KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG. TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM KHUYẾN CÁO NHÀ ĐẦU TƯ NÊN THAM KHẢO KỸ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT THÔNG QUA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:
TỔ CHỨC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM



Địa chỉ: Số 118 đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3942 5972

Fax: (024) 3942 2866

Email: dsvn@vr.com.vn

Website: <https://vr.com.vn>

TỔ CHỨC CÓ VỐN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT

Địa chỉ: Ngõ 115 đường Định Công, phường Định Công, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 38642933

Fax: (024) 38645938

Email: vtthds@yahoo.com.vn

Website:

TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ THỰC HIỆN CHÀO BÁN CẠNH TRANH



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Trụ sở chính: Tầng 5, 14 Láng Hạ, P. Giảng Võ, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 39334666

Fax: (024) 39334668

Email: support@apsc.vn

Website: <https://apsc.vn>

Tháng 12 năm 2025

MỤC LỤC

CÔNG BỐ THÔNG TIN	4
CƠ SỞ PHÁP LÝ.....	4
THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	6
PHẦN I: TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN	
CÔNG BỐ THÔNG TIN	7
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	7
2. Tổ chức tư vấn	7
PHẦN II: CÁC KHÁI NIỆM.....	9
PHẦN III: GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	
.....	11
1. Giới thiệu chung về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	11
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	11
3. Ngành nghề kinh doanh.....	12
4. Mối quan hệ với tổ chức có vốn được chuyển nhượng	13
5. Số cổ phần sở hữu.....	13
PHẦN IV: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN ĐƯỢC CHUYỂN	
NHƯỢNG	14
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	14
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	17
3. Cơ cấu cổ đông.....	24
4. Danh sách công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết:	25
5. Hoạt động kinh doanh.....	25
6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất	26
7. Ý kiến kiểm toán trên BCTC năm 2024	28
8. Vị thế trong ngành, triển vọng phát triển ngành và sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty	30
9. Tình hình sử dụng lao động.....	31
10. Tình hình tài chính.....	32
11. Tài sản Công ty	35
12. Các bất động sản Công ty đang quản lý và sử dụng.....	36
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	39
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	39
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn.....	39
16. Thông tin khác	39
PHẦN V: THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	
.....	40
1. Loại cổ phần.....	40
2. Mệnh giá.....	40

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng	40
4. Giá khởi điểm để chào bán cạnh tranh.....	40
5. Cơ sở tính giá khởi điểm.....	40
6. Phương thức chuyển nhượng vốn.....	40
7. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh.....	40
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	41
9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến.....	41
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	41
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn.....	41
12. Các loại thuế và thuế suất Công ty đang áp dụng	42
13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn	42
PHẦN VI: MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	43
PHẦN VII: CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	44
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	44
2. Tổ chức tư vấn và thực hiện chào bán cạnh tranh	44
3. Tổ chức định giá	44
4. Tổ chức kiểm toán	44
PHẦN VIII: BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	46

CÔNG BỐ THÔNG TIN

(Về việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đầu tư tại Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt thông qua chào bán cạnh tranh công khai)

CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật Doanh nghiệp 59”);
- Căn cứ Luật số 68/2025/QH15 ngày 14/06/2025 về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (“Luật số 68”);
- Căn cứ Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/8/2025 về việc công bố các nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;
- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (“Nghị định số 91”);
- Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (“Nghị định số 32”);
- Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP (“Nghị định số 140”);
- Căn cứ Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 (“Nghị định số 167”);
- Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/07/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 (“Quyết định số 22”);
- Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” (“Quyết định số 360”);

- Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 (“Quyết định 1479”);
- Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ (“Thông tư số 36/2021/TT-BTC”);
- Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17/03/2023 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ (“Thông tư số 16/2023/TT-BTC”);
- Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 26/06/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn đến hết năm 2025 (“Quyết định số 562/QĐ-TTg”);
- Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-ĐS ngày 15/5/2025 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc phê duyệt dự toán chi phí thuê Tư vấn xây dựng phương án thoái vốn, xây dựng hồ sơ công bố thông tin và tổ chức bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty ĐSVN tại các công ty cổ phần có vốn góp không chi phối của Tổng công ty (“Quyết định số 600/QĐ-ĐS”);
- Căn cứ Hợp đồng tư vấn số 10/2025/HĐTV/APSC-VNR ngày 07/08/2025 giữa Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam và CTCP Chứng khoán Alpha;
- Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 060/2025/08-NVACN/CTTĐG ngày 08/10/2025 do Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán NVA phát hành;
- Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-ĐS ngày 19/11/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn, Bản công bố thông tin để chuyển nhượng vốn của Tổng công ty đầu tư tại Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt;
- Các văn bản hiện hành và các hồ sơ, tài liệu liên quan khác.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần do Tổng Công ty Đường Sắt Việt Nam sở hữu: 120.900 cổ phần, chiếm 3,02% số lượng cổ phần đang lưu hành của CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Phương thức chuyển nhượng: Chào bán cạnh tranh thông thường
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng: 120.900 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần thuộc sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- Giá khởi điểm: **38.810** đồng/cổ phần
- Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh: Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC)
- Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC)
- Đối tượng tham gia: Các nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân) trong nước đủ điều kiện tham gia mua cổ phần theo quy định của pháp luật về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư tại doanh nghiệp Việt Nam và quy định của pháp luật chuyên ngành.
- Thời gian dự kiến thực hiện: Quý I/2026

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

PHẦN I: TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

Địa chỉ : Số 118 đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84.24) 3942 5972

Fax: (84.24) 3942 2866

Người đại diện : Ông **Trần Anh Tuấn**

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Được Ủy quyền theo Quyết định số 1896/QĐ-ĐS ngày 19/11/2025 của của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn, Bản công bố thông tin để chuyển nhượng vốn của Tổng công ty đầu tư tại CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin, số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Địa chỉ : Tầng 5, 14 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (024) 3933 4666

Fax: (024) 3933 4668

Người đại diện : Ông **Nguyễn Anh Trung**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt thuộc sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam do Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng số 10/2025/HĐTV/APSC - VNR ký ngày 07/08/2025 giữa Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha. Bản công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng, dựa trên các thông tin và số liệu do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt cung cấp, cũng như được tham khảo từ các nguồn mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. Các báo cáo tài chính được thu thập và sử dụng trong Bản công bố thông tin này là báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho các năm tài chính 2022, 2023 và 2024 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
- Bản công bố thông tin này chỉ đề cập những thông tin tình hình sử dụng đất (nếu có) của Công ty cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt đến ngày 31/12/2024. Các sự

kiện xảy ra sau ngày này chưa được đề cập và Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Tổ chức tư vấn không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản công bố thông tin đối với các sự kiện này trừ những thông tin trọng yếu liên quan đến đợt chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt;

- Chúng tôi giả định rằng Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

PHẦN II: CÁC KHÁI NIỆM

- **Tổ chức chuyển nhượng vốn:** Tổng công ty Đường sắt Việt Nam
- **Công ty:** Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- **Bản công bố thông tin:** Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- **Cổ phần:** Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- **Cổ phiếu:** Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần cổ phần của Công ty.
- **Cổ đông:** Tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
- **Cổ tức** Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ tài chính.
- **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- **Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- **Ban Tổng Giám đốc:** Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- **Tổ chức tư vấn:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha

Các từ, nhóm từ được viết tắt hoặc được nhắc lại nhiều lần trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- **Tổn công ty/VNR:** Tổng công ty Đường sắt Việt Nam
- **CTCP Viễn thông - THDS/STC:** Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- **APSC:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha
- **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông
- **HĐQT:** Hội đồng quản trị

- BKS:	Ban kiểm soát
- TGD:	Tổng Giám đốc
- BTGD:	Ban Tổng Giám đốc
- CBNV:	Cán bộ nhân viên
- TNDN:	Thu nhập doanh nghiệp
- TSCĐ:	Tài sản cố định
- TSLĐ:	Tài sản lưu động
- VCSH:	Vốn chủ sở hữu
- DTT:	Doanh thu thuần
- LNST:	Lợi nhuận sau thuế
- VĐL:	Vốn điều lệ
- BCTC:	Báo cáo tài chính
- CP:	Cổ phần
- CTCP:	Công ty cổ phần
- TMCP:	Thương mại cổ phần
- GCNĐKDN:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- CC/CCCD:	Căn cước/Căn cước công dân
- VND:	Việt Nam Đồng
- Điều lệ:	Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

PHẦN III: GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Giới thiệu chung về tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

- Tên đầy đủ: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam
- Tên tiếng anh: Vietnam Railways
- Tên viết tắt: VNR
- Trụ sở chính: Số 118 đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (024) 3942 5972 Fax: (024) 3942 2866
- Website: <https://vr.com.vn>
- Logo:



- Giấy CNĐKDN: Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100105052 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 26/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 11/08/2025.
- Vốn điều lệ: 3.250.000.000 đồng (Ba nghìn hai trăm năm mươi tỷ đồng)
- Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hoàng Gia Khánh** Chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. Quá trình hình thành và phát triển

- 1881: Khởi công tuyến đường sắt đầu tiên tại Việt Nam và Đông Dương có chiều dài 71km nối Sài Gòn với Mỹ Tho;
- 1936: Hoàn thành mạng đường sắt Việt Nam với tổng chiều dài 2.600km;
- 1946: Ngày 21-10 Chủ tịch Hồ Chí Minh đi tuyến tàu hỏa đầu tiên sau khi Việt Nam giành độc lập từ Hải Phòng về Hà Nội, Người đã gửi thư cho Đường sắt Việt Nam (ĐSVN) khen ngợi nhân viên hỏa xa. Từ đó ngày này được chọn là Ngày truyền thống của ĐSVN;
- 1955: Thủ tướng Chính phủ ra quyết định thành lập Tổng cục Đường sắt;
- 1976: Sau 36 năm chia cắt, tuyến đường sắt giữa Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh được khôi phục, nối liền hai miền Bắc - Nam của đất nước;
- 1990: Tổng cục Đường sắt được chuyển đổi thành Liên hiệp ĐSVN theo quyết định số 575/QĐ/TCCB-LĐ ngày 10/4/1990 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
- 2003: Thành lập Tổng công ty ĐSVN trên cơ sở Liên hiệp ĐSVN theo quyết định số 34/2003 QĐ-TTg ngày 04/03/2003 của Thủ tướng Chính phủ;
- 2005: Quốc hội thông qua Luật Đường sắt, cơ sở pháp lý cao nhất đối với sự phát triển bền vững của ĐSVN;
- 2010: Chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty ĐSVN thành công ty trách nhiệm hữu hạn

một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 25/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông.	6190
2	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ tin học.	6209
3	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh kho bãi và dịch vụ hỗ trợ cho vận tải; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	5210
4	Vận tải hành khách đường sắt Chi tiết: Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế.	4911
5	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không.	4912
6	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia; Kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt.	4211 (Chính)
7	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng, dầu, mỡ bôi trơn của ngành đường sắt.	4661
8	Xây dựng công trình đường bộ	4212
9	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Tư vấn, khảo sát, thiết kế, xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, công nghiệp và dân dụng; Tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành đường sắt và các sản phẩm cơ khí.	7410
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: Điều hành giao thông vận tải đường sắt quốc gia, Xếp, dỡ hàng hóa: Lưu kho, bảo quản hàng hóa, Giao nhận, Đại lý, vận tải, Thuê, mua phương tiện, sửa chữa phương tiện, Các dịch vụ khác liên quan	5221

Stt	Tên ngành	Mã ngành
	đến việc tổ chức và thực hiện chuyên chở hành khách, hành lý, bao gửi và hàng hóa bằng đường sắt.	

4. **Mối quan hệ với tổ chức có vốn được chuyển nhượng**

Hiện tại, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đang là cổ đông của CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt với số cổ phần sở hữu là 120.900 cổ phần, giá trị tương ứng (theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) là 1.209.000.000 đồng, chiếm 3,02% vốn điều lệ thực góp của CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt (tỷ lệ này trước khi STC tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ lên 40 tỷ vào ngày 10/11/2025 là 4,03% vốn điều lệ thực góp của STC).

5. **Số cổ phần sở hữu**

- Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt
- Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đang nắm giữ 120.900 cổ phần, tương đương 1.209.000.000 đồng (theo mệnh giá), chiếm tỷ lệ 3,02% vốn điều lệ thực góp CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt (trước khi STC tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ lên 40 tỷ vào ngày 10/11/2025, VNR sở hữu 4,03% vốn điều lệ thực góp của STC). Theo đó, số lượng cổ phần Tổng Công ty Đường Sắt Việt Nam chuyển nhượng tương đương với 100% tổng số cổ phần đang sở hữu tại CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

PHẦN IV: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT
- Tên tiếng Anh: TRANSPORTATION INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: STC., JSC
- Trụ sở chính: Ngõ 115 đường Định Công, phường Định Công, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (024) 38642933 Fax: (024) 38645938
- Website: <http://vienthongtinhieuduongsat.vn>
- Logo:



- Giấy CNĐKDN: Số 0100104965 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 11/01/2006, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 10/11/2025
- Vốn điều lệ: 40.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng)
- Người đại diện Ông Ngô Trọng Vinh Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
theo pháp luật: Ông Đoàn Văn Lâm Chức vụ: Tổng Giám đốc

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt tiền thân là Công ty Thông tin Tín hiệu Đường sắt, được thành lập ngày 08/12/1969 tại Hà Nội theo quyết định số 3535/QĐ/TC của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải; là doanh nghiệp hạng 1, hạch toán độc lập.

- Quyết định thành lập số 1022/QĐ/TCCB - LD ngày 27 tháng 05 năm 1993 của Bộ Giao thông vận tải.

- Quyết định về việc đổi tên từ Công ty Thông tin Tín hiệu Đường sắt thành Công ty công trình Thông tin Tín hiệu - Điện; bổ sung vốn và quy định lại ngành nghề kinh doanh số 2293/2001/QĐ - Bộ GTVT ngày 12 tháng 07 năm 2001 của Bộ Giao thông vận tải.

- Đăng ký kinh doanh số 108849 ngày 23 tháng 6 năm 1993 do Trọng tài kinh tế thành phố Hà Nội cấp.

- Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu Giấy chứng nhận

Đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0103009663 ngày 11/01/2006 “Chuyển đổi (CPH) doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định số 2596/QĐ-BGTVT ngày 28/7/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải”. Vốn điều lệ ban đầu của STC sau chuyển đổi (CPH) là 11.985.000.000 đồng. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam là một trong các cổ đông sáng lập với số vốn góp là 4.570.000.000 đồng, tương ứng với 457.000 cổ phần và chiếm 38,13% vốn điều lệ.

Từ khi thành lập đến nay, STC đã có 13 lần được điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nay là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, số 0100104965), lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 10/11/2025. STC đã thực hiện tăng vốn điều lệ 3 lần, lên lần lượt 20 tỷ đồng vào năm 2017, 30 tỷ đồng vào năm 2024 và 40 tỷ đồng vào tháng 11 năm 2025.

- Thay đổi GCNĐKDN lần thứ 9, ngày 24/7/2017: ghi nhận vốn điều lệ 20 tỷ đồng.
- Thay đổi GCNĐKDN lần thứ 12, ngày 31/12/2024: ghi nhận vốn điều lệ 30 tỷ đồng.
- Thay đổi GCNĐKDN lần thứ 13, ngày 10/11/2025: ghi nhận vốn điều lệ 40 tỷ đồng.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 11/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ mười ba (13) ngày 10/11/2025, ngành nghề kinh doanh của STC bao gồm:

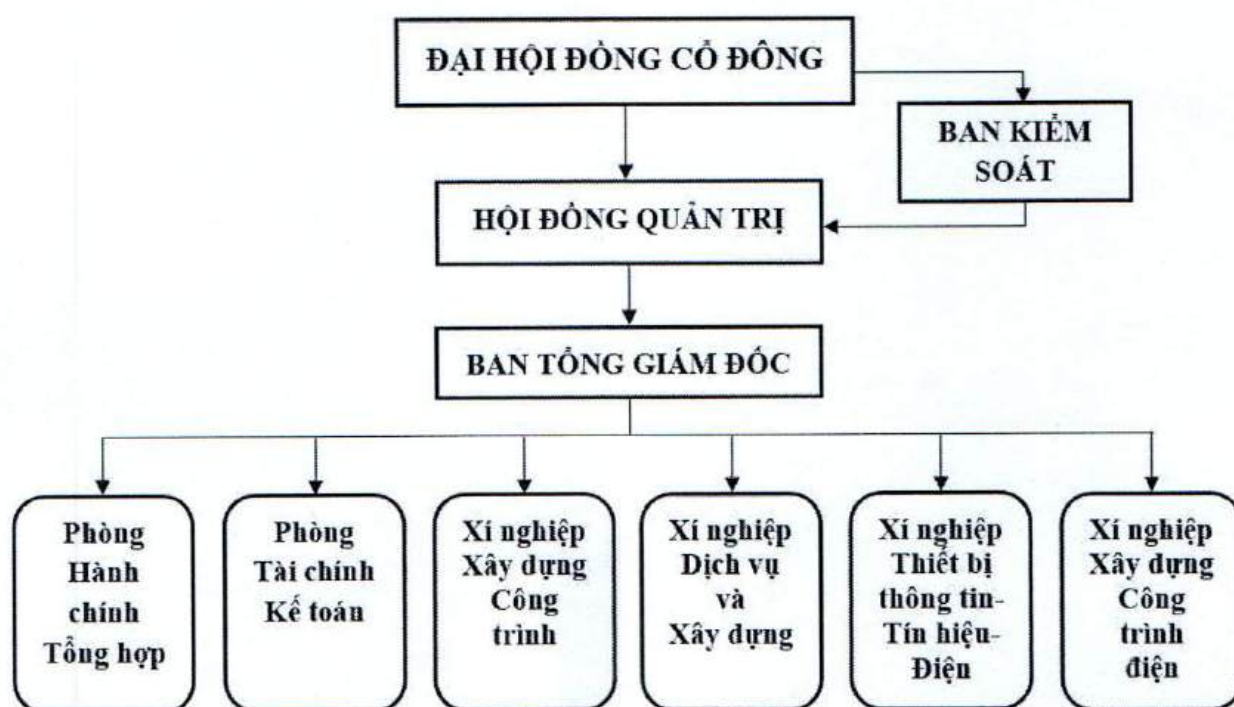
Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ thiết bị, vật tư phục vụ cho lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời;	4799
2	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ đấu giá ô tô và xe có động cơ khác);	4512
3	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đấu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác);	4530
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thiết bị, vật tư phục vụ cho lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời;	4669
5	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý xăng, dầu, mỡ bôi trơn; - Đại lý vận tải;	4610
6	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ;	7212
7	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất máy móc, thiết bị phụ tùng, vật tư thông tin, tín hiệu; - Sản xuất máy móc, thiết bị phụ tùng, vật tư điện, điện tử, truyền thông;	3290 (chính)

Stt	Tên ngành	Mã ngành
8	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa máy móc, thiết bị phụ tùng, vật tư thông tin, tín hiệu; - Sửa chữa máy móc, thiết bị phụ tùng, vật tư điện tử, truyền thông;	3312
9	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng;	2392
10	Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư thiết bị thông tin, tín hiệu, viễn thông, tin học, điện; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
11	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ viễn thông	6190
12	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu vật tư, hàng hóa công ty kinh doanh: - Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị thông tin, tín hiệu, viễn thông, tin học, điện;	8299
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Dịch vụ kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu và đi thuê	6810
14	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
15	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn,	5510
16	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động thể thao và giải trí (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	9329
17	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát thông tin tín hiệu đường sắt; - Thiết kế thông tin đường sắt; - Thiết kế công trình thông tin đường sắt; - Thiết kế hệ thống điều khiển tín hiệu đường sắt; - Thiết kế hệ thống tín hiệu đường sắt; (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7110

Stt	Tên ngành	Mã ngành
18	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ trở xuống), Bán buôn xe có động cơ khác	4511
20	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
21	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4513
23	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây lắp đường dây và trạm biến thế đến 35kV, công trình điện hạ thế, điện dân dụng, điện chiếu sáng; - Xây dựng công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng; - Xây dựng, lắp đặt thiết bị các công trình thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông;	4299
24	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
25	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị.	7730

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt)

Diễn giải:

Hiện nay Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt đang được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp. Cơ sở hoạt động quản trị và điều hành Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt là Điều lệ Công ty. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt bao gồm:

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quyết định sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 5 thành viên, trong đó có 1 Chủ tịch và 4 Ủy viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể: Chịu trách nhiệm triệu tập ĐHĐCĐ; Trình ĐHĐCĐ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức; Xem xét các phương án sản xuất kinh doanh, huy động vốn; Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy...

❖ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn theo thể thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát gồm 3 thành viên có nhiệm vụ kiểm soát các hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh và tài chính của Công ty; Tiến hành giám sát theo Điều lệ Công ty đối với HĐQT, Tổng Giám đốc trong quá trình thi hành nhiệm vụ; Có quyền tìm hiểu số liệu, tài liệu và các thuyết minh có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Báo cáo trước ĐHĐCĐ về những sự kiện tài chính bất thường xảy ra trong Công ty; Yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết...

❖ Ban Tổng Giám đốc***Tổng Giám đốc:***

Chức năng:

- Là người đại diện theo pháp luật của Công ty trong giao dịch kinh doanh.
- Là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện: các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và quyết định của HĐQT. Điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty, bảo toàn và phát triển vốn.

- Xây dựng và trình HĐQT phê duyệt kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm và các quy chế quản lý nội bộ Công ty; Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức; Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của Công ty.

- Tổ chức thanh tra và xử lý các vi phạm Điều lệ Công ty.

- Phê chuẩn quyết toán của các đơn vị trực thuộc, duyệt tổng quyết toán của Công ty.

- Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty với HĐQT, BKS và thực hiện nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

Quyền hạn:

- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty.

- Đề nghị HĐQT bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật các chức danh Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và các chức danh khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý Công ty ngoài các chức danh do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức.

- Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc.

- Quyết định việc chi trả cổ tức, phân chia lợi nhuận, phân phối lợi nhuận vào các quỹ của Công ty đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Các mối quan hệ công tác :

Tổng Giám đốc là người quản lý chính của toàn Công ty. Tổng Giám đốc giao trách nhiệm cho các Phó Tổng Giám đốc để chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ, Xí nghiệp thành viên, khi cần Tổng Giám đốc chỉ đạo trực tiếp các phòng, xí nghiệp thành viên không thông qua Phó Tổng Giám đốc phụ trách.

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Thủ trưởng các đơn vị thành viên, là trường hợp có ý kiến khác nhau giữa các phó Tổng Giám đốc và Thủ trưởng các đơn vị thành viên, các Phòng nghiệp vụ, quyết định cuối cùng là quyết định của Tổng Giám đốc.

Có mối quan hệ về tổ chức và điều hành sản xuất – kinh doanh với các đơn vị cơ sở và các cơ quan ngoài Công ty.

Phó Tổng Giám đốc

- Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp các phòng ban nghiệp vụ đã được phân công phụ trách. Phó Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị trực thuộc về lĩnh vực chuyên môn mà mình phụ trách và là người quyết định cuối cùng về các biện pháp lãnh vực chuyên môn đó.

- Được quyền điều hành sản xuất – kinh doanh của Công ty khi Tổng Giám đốc đi công tác có giấy uỷ quyền (trừ công tác nhân sự). Đồng thời báo cáo lại Tổng Giám đốc về tình hình Công ty và những vấn đề do mình giải quyết.

- Trường hợp phải giải quyết những vấn đề trong sản xuất – kinh doanh vượt quá lĩnh vực quyền hạn về chuyên môn của mình, Phó Tổng Giám đốc chủ động đề xuất, bàn bạc, phối hợp với Phó Tổng Giám đốc phụ trách lĩnh vực có liên quan để tìm biện pháp giải quyết, trường hợp có ý kiến khác nhau thì Tổng Giám đốc là người quyết định cuối cùng.

❖ Phòng Hành chính Tổng hợp

Chức năng:

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty quản lý và thực hiện các công tác:
- Tổ chức nhân sự nhằm điều hành sản xuất có hiệu quả.
- Tiền lương, chế độ chính sách cho CB CNV Công ty. Tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, các cá nhân, tổ chức trong và ngoài Công ty.

- Hành chính quản trị văn phòng.
- Thanh tra bảo vệ, an ninh quốc phòng.
- Thi đua khen thưởng, kỷ luật.
- Các công tác khác có liên quan.

Nhiệm vụ:

Công tác tổ chức nhân sự:

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trình HĐQT về tổ chức bộ máy sản xuất - Kinh doanh và bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty.

- Quy hoạch cán bộ, tham mưu cho Tổng Giám đốc trình HĐQT quyết định đề bạt và phân công các cán bộ lãnh đạo quản lý của Công ty và các đơn vị trực thuộc.

- Quản lý hồ sơ lý lịch cán bộ công nhân viên toàn Công ty, giải quyết thủ tục về chế độ tuyển dụng, thôi việc, bổ nhiệm, bãi miễn, chế độ hưu, khen thưởng, kỷ luật... theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch chương trình đào tạo, tuyển dụng, bồi dưỡng nghiệp vụ, thi tay nghề cho cán bộ, nhân viên và công nhân toàn Công ty.

Thực hiện công tác thanh tra toàn Công ty và giải quyết xử lý các đơn thư, khiếu nại, vụ việc xảy ra ở các đơn vị trong Công ty.

Công tác tiền lương và chế độ chính sách:

- Xây dựng và ban hành quy chế phân phối quỹ lương và trả lương, quy chế khen thưởng, quy chế tuyển dụng, quy chế phân cấp, nội quy lao động và đơn giá tiền lương, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy... trong toàn Công ty.

- Quản lý lao động, tiền lương của người lao động.

- Nghiên cứu việc tổ chức lao động khoa học phối hợp cùng các phòng nghiệp vụ.

- Thực hiện công tác Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thân thể, quản lý, chăm sóc sức khỏe cho người lao động trong Công ty.

Công tác hành chính quản trị văn phòng:

- Quản lý công văn, giấy tờ, sổ sách hành chính và con dấu, in ấn tài liệu, thực hiện công tác lưu trữ các tài liệu thường và các tài liệu quan trọng.

- Quản lý hội trường, phòng họp, các phòng của Ban giám đốc. Lãnh đạo Công ty xây dựng lịch công tác, lịch giao ban, hội họp, sinh hoạt định kỳ và bất thường, giao dịch tiếp khách và xử lý các công việc hàng ngày.

Công tác bảo vệ, an ninh quốc phòng:

- Thực hiện công tác bảo vệ nội bộ, kiểm tra việc bảo vệ trên các tuyến công trình thi công, phòng chống lụt bão; tham gia về an ninh quốc phòng. Thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy.

- Tuần tra canh gác khu vực cơ quan Công ty, khu vực kho xưởng.

- Thực hiện đầy đủ nội dung công tác tự vệ theo Pháp lệnh dân quân tự vệ và Luật nghĩa vụ quân sự, thu nạp các quỹ đóng góp với địa phương nơi đóng quân.

Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật: Là thành viên thường trực của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật của Công ty.

Các công việc khác:

- Điều động xe và lái xe phục vụ lãnh đạo Công ty và CBCNV đi công tác.
- Báo cáo các hoạt động của phòng định kỳ, đột xuất lên Tổng Giám đốc và Tổng công ty Đường sắt Việt Nam theo quy định.

❖ **Phòng Tài chính Kế toán**

Chức năng:

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc quản lý và thực hiện các công tác:
- Quản lý Tài chính - Kế toán.
- Bảo toàn và sử dụng vốn, tổ chức hạch toán kinh tế toàn Công ty.
- Các công tác khác có liên quan.

Nhiệm vụ:

- Tổ chức hạch toán kế toán về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng Luật kế toán được Nhà nước ban hành.
- Tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh, lập báo cáo kế toán thống kê, phân tích hoạt động sản xuất - kinh doanh để phục vụ cho việc kiểm tra thực hiện kế hoạch của Công ty.
- Ghi chép, phản ánh chính xác, kịp thời và có hệ thống sự diễn biến các nguồn vốn, giải quyết đủ vốn, phục vụ cho việc sản xuất - kinh doanh của Công ty.
- Theo dõi công nợ của Công ty, phản ánh và đề xuất kế hoạch thu chi tiền mặt và các hình thức kinh doanh khác. Thực hiện các công tác thanh quyết toán với các đơn vị trong và ngoài Công ty.
- Thực hiện quyết toán quý, 6 tháng, năm đúng tiến độ và cùng các phòng nghiệp vụ của Công ty để hạch toán lỗ lãi cho từng loại hình kinh doanh, giúp Tổng Giám đốc nắm chắc nguồn vốn, biết rõ số tiền lỗ, lãi.
- Theo dõi và hướng dẫn các đơn vị thành viên trong việc lập thủ tục thanh toán (các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc Công ty).
- Thường xuyên tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán, thống kê cho cán bộ phụ trách kế toán - tài vụ ở của các đơn vị trực thuộc.
- Ban hành các chế độ liên quan đến hoạt động tài chính trong Công ty, ban hành các quy định liên quan đến công tác kế toán trong đơn vị.

❖ **Xí nghiệp Xây dựng Công trình**

Đảm nhận và thi công các công trình, kinh doanh thương mại, đảm bảo thu nhập cho người lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực:

- Xây dựng, lắp đặt thiết bị các công trình thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông.

- Mua bán vật tư thiết bị thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông.
- Nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ.
- Những ngành nghề mà pháp luật không cấm.

Xí nghiệp được phép tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty và Quy chế của Xí nghiệp, phù hợp với quy định của Pháp luật, thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được mục tiêu của Xí nghiệp.

❖ **Xí nghiệp Dịch vụ và Xây dựng**

- Thực hiện kinh doanh của Xí nghiệp đúng theo pháp luật của chính phủ, quy định của địa phương nơi đặt trụ sở và các quy chế quy định của Công ty.
- Quản lý tốt và có hiệu quả tài sản được giao (vốn, nhà cửa, đất và các phương tiện khác).
- Xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định, định mức về nội quy, quản lý tài sản của Xí nghiệp sau khi được Tổng Giám đốc phê duyệt.
- Thực hiện các nghiệp vụ kế toán, thống kê theo quy chế quản lý tài chính của Công ty và hướng dẫn của Phòng Tài chính Kế toán.
- Thực hiện chế độ báo cáo, tổng kết, đánh giá hoạt động của Xí nghiệp và công tác hành chính, văn thư, lưu trữ theo quy định Công ty.
- Thực hiện công tác tiếp thị để tạo thêm nhiều khách hàng và công việc cho Xí nghiệp.
- Và thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc giao.

❖ **Xí nghiệp Thiết bị Thông tin - Tín hiệu - Điện**

- Thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp đúng theo pháp luật của chính phủ, quy định của địa phương nơi đặt trụ sở và các quy chế, quy định của Công ty.
- Sản xuất máy móc, thiết bị phụ tùng, vật tư thông tin, tín hiệu, điện, điện tử truyền thống.
- Sửa chữa máy móc, thiết bị phụ tùng, vật tư thông tin, tín hiệu, vật tư điện, điện tử truyền thông.
- Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị thông tin, tín hiệu, viễn thông, tin học, điện.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc giao.

❖ **Xí nghiệp Xây dựng công trình Điện (đang tạm dừng hoạt động từ 01/9/2023)**

Đảm nhận và thi công các công trình, kinh doanh thương mại, đảm bảo thu nhập cho người lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực:

- Xây dựng, lắp đặt thiết bị các công trình thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông.
- Kinh doanh lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; hệ thống camera.

- Mua bán thiết bị, vật tư phục vụ cho lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời, hệ thống Camera.

- Mua bán vật tư thiết bị thông tin, viễn thông, tín hiệu giao thông.

- Nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ.

- Những ngành nghề mà pháp luật không cấm.

Xí nghiệp được phép tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty và Quy chế của Xí nghiệp, phù hợp với quy định của pháp luật, thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được mục tiêu của Xí nghiệp.

3. Cơ cấu cổ đông

3.1. Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại ngày 10/11/2025

Stt	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	Trong nước	37	3.000.000	100
1	Tổ chức	04	1.710.467	42,76
-	<i>Tổng công ty Đường sắt Việt Nam</i>	<i>01</i>	<i>120.900</i>	<i>3,02</i>
2	Cá nhân	33	2.289.533	57,24
II	Nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		37	4.000.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 10/11/2025 của CTCP Viễn thông - THDS)

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 10/11/2025

Stt	Tên cổ đông	Giấy CN ĐKKD/CC/C CCD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CTCP Đầu tư CMC	GCNĐKDN: 0100104309	Ngõ 83, đường Ngọc Hồi, phường Yên Sở, Hà Nội	1.190.113	29,75
2	Trần Đình Tùng	CCCD:	Hà Nội	853.419	21,34

Stt	Tên cổ đông	Giấy CN ĐKKD/CC/C CCD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
		001057005296			
3	Ngô Anh Phương	CCCD: 001094004811	Hà Nội	521.781	13,04
4	Nguyễn Hữu Trung	CCCD: 038077001885	Hà Nội	280.022	7,00
5	Công ty TNHH Dịch vụ Minh Việt	GCN ĐKND: 0100981892	Số 75 Trần Xuân Soạn, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội	390.853	9,77
6	Ngô Trọng Vinh	CCCD: 001064033275	Hà Nội	262.304	6,56
Tổng cộng				3.498.492	87,46

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 10/11/2025 của CTCP Viện thông - THDS)

4. Danh sách công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết:

Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

Từ những ngày đầu mới thành lập, STC vừa sản xuất, vừa chiến đấu, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt và nâng cấp hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt phục vụ nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ miền Bắc – chi viện cho miền Nam. Thành tích nổi bật trong thời kỳ này là STC đã đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống, phục vụ yêu cầu vận tải thời chiến và hoàn thành 50% khối lượng công trình tín hiệu nửa tự động thuộc công trình 21 do Trung Quốc giúp đỡ.

Sau khi đất nước hoàn toàn giải phóng, với việc khôi phục tuyến đường sắt Thống nhất, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân viên STC đã trải qua những năm tháng lao động vất vả để hoàn thành nhiệm vụ được giao và góp phần thông xe đúng ngày 31/12/1976. Bên cạnh đó, công tác đại tu, nâng cấp hệ thống thông tin tín hiệu trên các tuyến đường sắt đã góp phần đưa toàn bộ thiết bị tín hiệu nửa tự động khu đầu mối Hà Nội, tuyến Hà Nội - Hải Phòng, tuyến Hà Nội - Vinh vào khai thác có hiệu quả. Ngoài ra, STC còn đảm nhận thi công các công trình ngoài ngành như: Apatit Lào Cai, Than Quảng Ninh, Xi măng Bim Sơn...

Bước vào thời kỳ đổi mới, cùng với các đơn vị trong ngành Đường sắt, STC đã nhanh chóng chuyển đổi cơ chế, cải tiến và tăng cường công tác quản lý, mạnh dạn áp dụng khoa học kỹ thuật mới, phát huy tính chủ động sáng tạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Nhiều công trình với quy mô lớn, có yêu cầu kỹ thuật cao và phức tạp đã được cán bộ - đảng viên - công nhân viên STC thực hiện thành công xuất sắc, tiêu biểu như: công trình

tín hiệu đóng đường nửa tự động tuyến đường sắt Thống nhất, các ga điện khí tập trung Phủ Lý, Vinh, Đồng Hới, Đông Hà, Lăng Cô, Kim Liên, Dầu Giây, công trình tín hiệu - điện lực khu vực đèo Hải Vân, các công trình tín hiệu đường ngang tự động... đã góp phần tích cực vào chương trình rút ngắn hành trình tàu khách Bắc Nam, chương trình đảm bảo an toàn giao thông quốc gia, chương trình hiện đại hoá thông tin tín hiệu ngành Đường sắt.

Thành tích đạt được của cán bộ - đảng viên - công nhân viên STC là rất vẻ vang và đáng tự hào. Lớp lớp các thế hệ tiếp bước nhau để xây dựng STC ngày càng phát triển. Nhiều tập thể, cá nhân đã được nhận huy chương, bằng khen, cờ dẫn đầu thi đua của Chính phủ, của Bộ Giao thông vận tải, của Bộ Khoa học và công nghệ, của Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, của Liên đoàn lao động Việt Nam, của ngành Đường sắt. STC đã vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương lao động hạng 3, Huân chương chiến công hạng 3.

6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất

6.1. Cơ cấu doanh thu

Bảng 3: Cơ cấu Doanh thu năm 2022-2024

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DT (%)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	36.464.417.407	95,76	57.603.994.450	97,43	17.522.547.192	91,79
Doanh thu hoạt động tài chính	1.615.395.276	4,24	1.520.660.178	2,57	1.567.982.015	8,21
Tổng cộng	38.079.812.683	100	59.124.654.628	100	19.090.529.207	100

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán các năm 2022, 2023 và 2024 của CTCP Viễn thông - THDS)

6.2. Cơ cấu lợi nhuận gộp

Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp năm 2022-2024

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.361.518.985	25,67	11.297.291.111	19,61	8.193.695.658	46,76
Lợi nhuận từ hoạt động tài chính và khác	(17.441.750)	(0,05)	(90.000.000)	(0,16)	0	0
Tổng cộng	9.344.077.235	25,62	11.207.291.111	19,45	8.193.695.658	46,76

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán các năm 2022, 2023 và 2024 của CTCP Viễn thông - THDS)

6.3. Cơ cấu chi phí

Bảng 5: Cơ cấu chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022-2024

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.836.009.289	7,78	2.701.822.801	4,69	2.522.900.969	14,40
Chi phí tài chính	5.524.192.559	15,15	(3.529.012.459)	(6,13)	910.953.897	5,20
Chi phí bán hàng	0	0	0	0,00	8.000.000	0,05
Chi phí khác	17.441.750	0,05	90.000.000	0,16	0	0
Tổng cộng	8.377.643.598	22,98	(737.189.658)	(1,28)	3.441.854.866	19,65

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán các năm 2022, 2023 và 2024 của CTCP Viễn thông - THDS)

6.4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Bảng 6: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022-2024

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/ giảm năm 2024 so với năm 2023
1	Tổng tài sản	64.231.764.151	89.742.531.913	82.194.504.182	(8,41)
2	Vốn chủ sở hữu	41.341.941.251	50.160.869.009	67.869.145.975	35,30
3	Doanh thu thuần	36.464.417.407	57.603.994.450	17.522.547.192	(69,58)
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.361.518.985	11.297.291.111	8.193.695.658	(27,47)
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.616.712.413	13.645.140.947	6.319.822.807	(53,68)
6	Lợi nhuận khác	(17.441.750)	(90.000.000)	-	-
7	Lợi nhuận trước thuế	2.599.270.663	13.555.140.947	6.319.822.807	(53,38)
8	Lợi nhuận sau thuế	2.065.370.880	10.818.927.758	5.108.276.966	(52,78)
9	Cổ tức (%/mệnh giá)	10	12	10	(16,67)

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán các năm 2022, 2023 và 2024
của CTCP Viễn thông - THDS)

7. Ý kiến kiểm toán trên BCTC năm 2024

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 có **“Ý kiến kiểm toán ngoại trừ”** và **“Vấn đề cần nhấn mạnh”**, cụ thể như sau:

“Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

1. Chúng tôi không tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt và hàng tồn kho với số dư lần lượt là 462.496.712 đồng và 3.212.656.679 đồng tại ngày 31/12/2024 vì tại thời điểm đó chúng tôi chưa được bổ nhiệm làm kiểm toán. Hạn chế này chúng tôi không thể khắc phục được vì các thủ tục kiểm toán thay thế không phát huy hiệu quả khi thời điểm bổ nhiệm kiểm toán (ngày 19/02/2025) cách quá xa thời điểm kết thúc niên độ kế toán. Ngoài ra, khoản nợ phải thu với số dư là 5.784.287.708 đồng, khoản phải trả khác với số dư là 8.321.581.180 đồng cùng với khoản vay và nợ thuê tài chính với số dư là 400.000.000 đồng chưa được đối chiếu, xác nhận tại thời điểm 31/12/2024. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi vẫn chưa nhận được thư xác nhận hoặc không thể kiểm tra bằng các thủ tục

kiểm toán thay thế đối với số dư khoản vay và nợ thuê tài chính nêu trên. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của các khoản mục này tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

2. Như đã trình bày tại mục (*) của Thuyết minh 21, tại ngày 31/12/2024, Báo cáo tài chính của Công ty đang theo dõi chi phí trích trước cho các công trình xây dựng với số tiền 700.366.026 đồng trên khoản mục “Chi phí phải trả ngắn hạn”. Với các tài liệu kế toán hiện có tại Công ty, chúng tôi không có đủ cơ sở để đưa ra ý kiến về tính trung thực và hợp lý của các khoản chi phí trích trước này cũng như sự ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục khác có liên quan trên Báo cáo tài chính.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

1. Chúng tôi xin lưu ý đến vấn đề trình bày tại mục (**) của Thuyết minh 22, Công ty đang theo dõi khoản cổ tức phải trả cho các cổ đông phát sinh từ trước ngày 01/01/2017 trên khoản mục “Phải trả, phải nộp ngắn hạn khác” với số tiền là 1.270.089.249 đồng. Việc ghi nhận khoản nợ phải trả cổ tức này là chưa phù hợp với quy định tại Điều 132 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 là cổ tức phải được trả trong vòng 6 tháng kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Như trình bày tại mục (*) của Thuyết minh 15 và 16, toàn bộ tài sản cố định và bất động sản đầu tư của Công ty được xây dựng trên đất tại Ngõ 115 đường Định Công và số 142 đường Định Công, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Hàng năm, Công ty thanh toán tiền thuê đất cho Nhà nước theo Thông báo của Cơ quan thuế. Tuy nhiên, giữa Công ty và Cơ quan Nhà nước vẫn chưa ký kết các hợp đồng thuê đất liên quan đến các lô đất nêu trên.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề cần nhấn mạnh này.”

(Nguồn: Trích Báo cáo kiểm toán độc lập số 551/2025/BCKT-AAC ngày 28/03/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC gửi Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt).

8. Vị thế trong ngành, triển vọng phát triển ngành và sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty**❖ Vị thế trong ngành:**

STC có đội ngũ cán bộ công nhân viên là kỹ sư và công nhân xây lắp lành nghề, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp trong và ngoài ngành đường sắt, thành thạo trong lĩnh vực xây lắp các công trình thông tin, tín hiệu giao thông, các công trình điện, các hệ thống điều khiển tự động hoá và thiết kế các công trình thông tin, tín hiệu và điện.

Lực lượng sản xuất của STC được trang bị đầy đủ các thiết bị để thi công, sẵn sàng phục vụ thi công công trình đảm bảo tiến độ và chất lượng, các loại máy móc thiết bị và công cụ thi công, máy đo và các dụng cụ chuyên dụng phục vụ thi công và một nhà máy chuyên sản xuất vật tư thiết bị cung cấp cho các công trình xây dựng mới hệ thống thông tin tín hiệu và điện và cung cấp cho các đơn vị duy tu quản lý trong và ngoài ngành đường sắt.

❖ Triển vọng phát triển ngành:

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang chuyển dịch sang giai đoạn tăng trưởng dựa trên hạ tầng, dòng vốn đầu tư công và vốn tư nhân đều tập trung mạnh vào lĩnh vực này. Quốc hội đã chính thức thông qua phương án bổ sung tăng đầu tư công năm 2025 từ mức 6% GDP lên 7% GDP, tương đương khoảng 36 tỷ USD, cao hơn đáng kể so với nhiều quốc gia trong khu vực.

Nhu cầu đầu tư vốn cho viễn thông và tín hiệu đường sắt hiện tại rất lớn do nhu cầu hiện đại hóa hạ tầng giao thông, đặc biệt là hạ tầng đường sắt, để đáp ứng mục tiêu phát triển xanh và bền vững. Chính phủ đang ưu tiên đầu tư vào các dự án đường sắt, bao gồm cả các hệ thống thông tin và tín hiệu hiện đại, nhằm nâng cao năng lực, an toàn và hiệu quả, trong đó nguồn vốn dự kiến lên tới hàng tỷ USD.

- Hỗ trợ mục tiêu phát triển xanh:

Chính phủ ưu tiên đầu tư vào các dự án đường sắt mới và hiện đại hóa các tuyến đường hiện có để "xanh hóa" ngành giao thông vận tải, giảm phát thải carbon và khí metan. Hệ thống viễn thông và tín hiệu hiện đại đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động và an toàn cho các tuyến đường sắt này.

- Tăng cường an toàn và hiệu quả:

Việc nâng cấp hệ thống tín hiệu và viễn thông cho đường sắt là cần thiết để đảm bảo an toàn cho các chuyến tàu, giảm thiểu rủi ro tai nạn và tăng năng lực vận tải.

- Thu hút đầu tư:

Để đáp ứng nhu cầu vốn khổng lồ, Bộ Giao thông Vận tải đang nỗ lực thu hút nguồn lực từ các tổ chức tài chính và tín dụng quốc tế, đồng thời đưa ra các chính sách ưu đãi để khuyến khích đầu tư vào hạ tầng giao thông xanh.

- Đầu tư vào hệ thống hiện đại:

Nhu cầu không chỉ nằm ở việc xây dựng hạ tầng đường sắt mới mà còn ở việc đầu tư vào các hệ thống công nghệ cao như hệ thống viễn thông và tín hiệu hiện đại để nâng cấp các tuyến đường sắt hiện có.

❖ Sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty:

Trong những năm gần đây, STC thường xuyên hợp tác nhiều mặt với các công ty xây dựng công trình trong nước và các công ty chuyên cung cấp thiết bị của nước ngoài như Trung Quốc, Đức, Thụy Sĩ, v.v... đồng thời tích cực đầu tư đổi mới trang thiết bị thi công, áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới, công nghệ tiên tiến kết hợp đổi mới hệ thống quản lý kinh doanh, thường xuyên đầu tư nghiên cứu khoa học công nghệ phục vụ sản xuất.

Trong quá trình thi công xây lắp, sản xuất thiết bị và thiết kế thi công, với đội ngũ cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm, được đào tạo chuyên ngành, STC đã thi công hơn 200 công trình viễn thông, tín hiệu các loại, từ bán tự động đến tự động. Các sản phẩm, thành tích nổi bật gồm các ga điện khí tập trung kiểu 6502 của Trung Quốc và liên khoá điện tử của Đức, Thụy Sĩ đạt tiêu chuẩn chất lượng; gần 200 đường ngang cảnh báo thủ công và cảnh báo tự động sử dụng các loại hình tiên tiến trong và ngoài nước; các công trình viễn thông, cáp quang; các công trình xây dựng hệ thống điện trung thế, hạ thế và trạm biến áp trong và ngoài ngành Đường sắt. Với bề dày thành tích và kinh nghiệm, STC luôn được ngành Đường sắt đánh giá cao và được khách hàng tín nhiệm.

9. Tình hình sử dụng lao động**9.1. Số lượng người lao động trong Công ty**

Tính đến ngày 30 tháng 09 năm 2025, tổng số nhân viên của Công ty là **43** người, được phân loại như sau:

Bảng 7: Cơ cấu lao động tính đến ngày 30/09/2025

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ chuyên môn	43	100
- Trình độ Đại học, trên Đại học	20	46,5
- Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	16	37,2

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
- Trình độ khác	7	16,3
Phân theo thời hạn hợp đồng lao động	43	100
- HĐLĐ không thời hạn	37	86
- HĐLĐ có thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	6	14
- HĐLĐ dưới 12 tháng	0	0
Phân theo giới tính	43	100
- Nam	33	76,7
- Nữ	10	23,3

(Nguồn: Công ty Cổ phần Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt)

9.2. Chính sách đối với người lao động:

- Chính sách lương thưởng:

+ Mức lương bình quân:

Bảng 8: Mức lương bình quân

Tiêu chí	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Lương bình quân	Đồng/người/tháng	7.400.000	7.400.000	10.100.000

(Nguồn: Công ty Cổ phần Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt)

+ **Chính sách lương:** Thanh toán lương đầy đủ hàng tháng, cuối năm được thanh toán tháng lương thứ 13.

- **Chính sách tuyển dụng:** Theo quy định của Công ty.

- **Chính sách đào tạo:** Theo quy định của Công ty.

- **Chính sách phúc lợi xã hội:** Chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định; chế độ tham quan, nghỉ mát hàng năm.

10. Tình hình tài chính

10.1. Tình hình công nợ

❖ Các khoản phải thu

Bảng 9: Chi tiết các khoản phải thu năm 2022-2024

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Phải thu ngắn hạn	47.853.284.104	66.794.459.206	45.492.862.304

Phải thu ngắn hạn của khách hàng	24.341.926.342	39.905.451.364	8.315.579.092
Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.880.367.059	2.363.681.608	2.827.000.228
Phải thu về cho vay ngắn hạn	4.721.891.271	5.356.128.070	13.508.871.338
Phải thu ngắn hạn khác	23.569.055.815	25.431.966.847	26.740.394.579
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(6.659.956.383)	(6.262.768.683)	(5.898.982.933)
Phải thu dài hạn	0	0	0
Tổng cộng	47.853.284.104	66.794.459.206	45.492.862.304

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán các năm 2022, 2023 và 2024
của CTCP Viễn thông - THDS)

❖ **Các khoản phải trả**

Bảng 10: Chi tiết các khoản phải trả năm 2023-2024

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Nợ ngắn hạn	22.889.822.900	39.581.662.904	14.325.358.207
Phải trả người bán ngắn hạn	8.273.037.577	17.388.521.699	557.648.167
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	556.855.901	1.651.241.767	239.910.433
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	705.672.979	1.775.115.123	342.705.516
Phải trả người lao động	1.093.937.126	2.069.284.180	754.815.150
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.140.423.305	4.411.037.247	1.058.056.936
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	10.017.984	43.215.896	61.819.533
Phải trả ngắn hạn khác	10.619.171.412	10.752.540.376	10.819.695.856
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	400.000.000	1.400.000.000	400.000.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	90.706.616	90.706.616	90.706.616
Nợ dài hạn	0	0	0
Phải trả dài hạn khác	0	0	0

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0	0
Tổng cộng	22.889.822.900	39.581.662.904	14.325.358.207

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán các năm 2022, 2023 và 2024
của CTCP Viễn thông - THDS)

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2022 - 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,78	2,25	5,70
Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2,76	2,24	5,51
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	35,64	44,11	17,43
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	55,37	78,91	21,11
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	84,59	88,39	5,90
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	56,77	64,19	21,32
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,66	18,78	29,15
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,22	12,06	6,21
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	5,00	21,57	7,53
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,18	23,69	36,07
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng/CP	1.033	5.409	2.394
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	10	12	10

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán các năm 2022, 2023 và 2024
của CTCP Viễn thông - THDS)

11. Tài sản Công ty

Bảng 12: Tài sản Công ty từ năm 2022 - 2024

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Tài sản ngắn hạn	63.736.357.211	89.210.691.109	81.662.663.378
- Tiền và các khoản tương đương tiền	6.477.046.845	2.044.732.961	14.128.259.088
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.299.978.502	19.853.580.093	16.944.589.275
- Các khoản phải thu ngắn hạn	47.853.284.104	66.794.459.206	45.492.862.304
- Hàng tồn kho	640.818.876	406.947.543	2.756.421.478
- Tài sản ngắn hạn khác	1.465.228.884	110.971.306	2.340.531.233
Tài sản dài hạn	495.406.940	531.840.804	531.840.804
Tổng cộng	64.231.764.151	89.742.531.913	82.194.504.182

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán các năm 2022, 2023 và 2024
của CTCP Viễn thông - THDS)

Tài sản dài hạn của STC những năm 2022 - 2024 chiếm tỷ trọng rất thấp (dưới 1%) Tổng tài sản, chủ yếu gồm Đầu tư tài chính dài hạn.

Tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn trên 99% Tổng tài sản, trong đó lớn nhất là Các khoản phải thu ngắn hạn, tiếp đến là Đầu tư tài chính ngắn hạn, Tiền và các khoản tương đương tiền.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

12. Các bất động sản Công ty đang quản lý và sử dụng

Bảng 13: Các cơ sở nhà, đất Công ty đang quản lý và sử dụng

Stt	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn, nguồn gốc sử dụng	Thực tế sử dụng	Hồ sơ pháp lý
1	142 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	5.173	Nhà làm việc, kho xưởng sản xuất	Thời hạn 20 năm kể từ ngày 01/01/1996; Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất hàng năm	Nhà làm việc, kho xưởng sản xuất, văn phòng làm việc, nhà cho thuê hợp tác kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng thuê đất số 293-245-28/ĐC-HĐTĐ ngày 02/10/1998 về việc Sở địa chính Hà Nội cho Công ty Cổ phần Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt thuê 5.976m² đất tại phường Định Công, huyện Thanh Trì làm Nhà xưởng sản xuất, thời hạn thuê 20 năm kể từ ngày 01/01/1996; - Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 16/4/2014 và Quyết định điều chỉnh số 3606/QĐ-UBND ngày 03/7/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc cho Công ty Cổ phần Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt thuê 5.626,9m² đất tại số 142 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để tiếp tục làm nhà làm việc, kho xưởng sản xuất; - Quyết định số 7642/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND quận Hoàng Mai về việc thu hồi 453,9m² đất tại số 142 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; - Quyết định số 7653/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND quận Hoàng Mai về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi 453,9m² đất tại số 142 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Stt	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn, nguồn gốc sử dụng	Thực tế sử dụng	Hồ sơ pháp lý
2	115 phố Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	12.126,6	Nhà làm việc, kho xưởng sản xuất	Thời hạn: 7.626,3m ² : 20 năm kể từ ngày 01/01/1996; 4.500,4m ² : hàng năm. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm	Nhà làm việc, nhà kho, nhà cho thuê hợp tác kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 762087 tại ngõ 115 phố Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội của Công ty Cổ phần Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt; - Hợp đồng thuê đất số 173/HĐTD ngày 03/4/2014 về việc UBND thành phố Hà Nội cho CTCP Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt thuê 12.126.6m² đất tại ngõ 115, đường Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội làm nhà làm việc, kho xưởng sản xuất. Diện tích 7.626,3m² thời hạn thuê 20 năm kể từ ngày 01/01/1996 và diện tích 4.500,4m² thời hạn thuê đất là hàng năm; - Quyết định 6961/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 của UBND thành phố Hà Nội cho CTCP Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt tiếp tục thuê đất tại ngõ 115, đường Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội làm nhà làm việc, kho xưởng sản xuất; - Quyết định số 7976/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND quận Hoàng Mai về việc thu hồi 63,8m² đất tại ngõ 115, đường Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội; - Quyết định số 7985/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND quận Hoàng Mai về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi

Stt	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn, nguồn gốc sử dụng	Thực tế sử dụng	Hồ sơ pháp lý
						63,8m ² đất tại ngõ 115, đường Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
3	481/73/22 đường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội	2.195	Sản xuất, kinh doanh	Đất có nguồn gốc từ cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước với phương án khi xác định giá trị doanh nghiệp là đất thuê trả tiền hàng năm và không tính vào giá trị doanh nghiệp	Nhà ở cho cán bộ công nhân viên và phục vụ cho cán bộ công nhân viên	- Tờ trình Đăng ký đặt cọc trụ sở các Xí nghiệp thành viên tại khu gia Gia Lâm của Công ty gửi cho Liên hiệp đường sắt Việt Nam.
4	Phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	523,4	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 11/9/2050. Nguồn gốc sử dụng: nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Nhà kho, lán để xe	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 845257 tại Phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An của CTCP Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt; - Hợp đồng thuê đất số 142/HĐ-TĐ ngày 24/9/2010 về việc UBND tỉnh Nghệ An cho CTCP Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt thuê 523,4m ² đất tại Phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An làm Trụ sở làm việc và kho để hàng hóa, thời hạn thuê đến 11/9/2050; - Quyết định 269/QĐ-UBND.ĐC ngày 11/9/2010 của UBND tỉnh Nghệ An cho CTCP Viễn thông – Tín hiệu Đường sắt thuê 523,4m ² đất tại Phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để làm Trụ sở làm việc và kho để hàng hóa.

(Nguồn: Chứng thư thẩm định giá số 060/2025/08-NVACN/CTTĐG ngày 08/10/2025 do Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán NVA phát hành và tài liệu do CTCP Viễn thông - THDS cung cấp)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức
Bảng 14: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2025
ĐVT: Đồng

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2024	Năm 2025	
				Kế hoạch	% tăng (giảm) so với 2024
1	Doanh thu	Đồng	17.522.547.192	30.000.000.000	71,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	6.319.822.807	6.500.000.000	2,9%
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/mệnh giá	10	10	-
4	Thu nhập bình quân	đồng/ người/ tháng	10.100.000	10.200.000	1,0%

(Nguồn: Tổng hợp từ BCTC đã được kiểm toán năm 2024, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và các tài liệu liên quan khác do CTCP Viễn thông - THDS cung cấp)

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

16. Thông tin khác

Không có.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

PHẦN V: THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**1. Loại cổ phần**

Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng

120.900 cổ phần (chiếm tỷ lệ 3,02% tổng số cổ phần đang lưu hành), tương ứng với **1.209.000.000 đồng** (tính theo mệnh giá).

4. Giá khởi điểm để chào bán cạnh tranh

38.810 đồng/cổ phần

5. Cơ sở tính giá khởi điểm

Mức giá khởi điểm chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt thuộc sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được xác định trên căn cứ sau:

- Giá trị đầu tư của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt: **10.000 đồng/cổ phần (1)**;

- Giá trị sổ sách của 01 cổ phần: **22.623 đồng/cổ phần** (được xác định tại thời điểm 31/12/2024 thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt) (2);

- Giá cổ phiếu của CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt theo xác định của tổ chức có chức năng thẩm định giá: *Theo Chứng thư thẩm định giá số 060/2025/08-NVACN/CTTĐG ngày 08/10/2025 do Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán NVA phát hành, giá cổ phiếu của CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt được xác định là 38.809 đồng/cổ phần (3).*

Trên cơ sở các căn cứ nêu trên, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam đã ban hành Quyết định số 1896/QĐ-ĐS ngày 19/11/2025 về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn, Bản công bố thông tin để chuyển nhượng vốn của Tổng công ty đầu tư tại Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt, theo đó giá khởi điểm để chào bán cạnh tranh là **38.810 đồng/cổ phần** (Bằng chữ: *Ba mươi tám nghìn tám trăm mười đồng một cổ phần*).

6. Phương thức chuyển nhượng vốn

Chào bán cạnh tranh thông thường qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha.

7. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh

Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha

Địa chỉ: Tầng 5, 14 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3933 4666

Fax: (024) 3933 4668

Website: <https://www.apsc.vn>

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Quý I năm 2026, đồng thời đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Được quy định cụ thể tại Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần thuộc sở hữu của của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với cổ đông là người nước ngoài. Ngoài Điều lệ, tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cần tuân thủ các quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 hướng dẫn Luật Đầu tư và các văn bản pháp luật chuyên ngành liên quan.

Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) và Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt, Công ty có ngành nghề ***“Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa; Chi tiết: - Đại lý xăng, dầu, mỡ bôi trơn; - Đại lý vận tải; - Mã ngành: 4610”*** thuộc Danh mục ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài được quy định tại Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP và Thông tư 34/2013/TT-BCT.

Như vậy, trong đợt chào bán cổ phần thuộc sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt chỉ có nhà đầu tư trong nước được tham gia mua cổ phần mà VNR dự kiến chuyển nhượng theo các quy định đã được trình bày ở trên.

Tại danh sách cổ đông ở thời điểm gần nhất (10/11/2025), nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Không có.

12. Các loại thuế và thuế suất Công ty đang áp dụng

Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt đang được áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20% tính trên thu nhập chịu thuế.

Công ty nộp Thuế Giá trị gia tăng theo hướng dẫn của Luật hiện hành.

Các loại thuế khác được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp.

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn**❖ Hồ sơ chào bán cạnh tranh bao gồm:**

- Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 26/06/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn đến hết năm 2025;
- Quyết định số 1896/QĐ-ĐS ngày 19/11/2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn, Bản công bố thông tin để chuyển nhượng vốn của Tổng công ty đầu tư tại CTCP Viễn thông - THDS;
- Bản Công bố thông tin theo mẫu quy định tại Nghị định 140/2020/NĐ-CP;
- Tài liệu chứng minh Tổng công ty Đường sắt Việt Nam là chủ sở hữu hợp pháp của sổ cổ phần chào bán cạnh tranh để chuyển nhượng vốn;
- Quy chế chào bán cạnh tranh;
- Các tài liệu khác có liên quan.

❖ Phương tiện, địa điểm công bố thông tin

Bộ hồ sơ chào bán cạnh tranh được công khai cho nhà đầu tư trước ngày chào bán cạnh tranh tối thiểu hai mươi (20) ngày tại:

- Trụ sở chính của: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt và Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha.
- Việc chào bán cổ phần thuộc sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt sẽ được thông báo trên 03 số báo liên tiếp của một (01) tờ báo phát hành trên toàn quốc, một (01) tờ báo địa phương nơi Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có trụ sở chính (Thành phố Hà Nội) và CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt có trụ sở chính (Thành phố Hà Nội).
- Website của: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (<https://vr.com.vn>), CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt (<https://vienthongtinhieuduongsat.vn>) và Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (<https://apsc.vn>).

PHẦN VI: MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chuyển nhượng toàn bộ 120.900 cổ phần thuộc sở hữu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt nhằm thực hiện chủ trương theo Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 26/06/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn đến hết năm 2025.

Cơ cấu lại nguồn vốn và các khoản đầu tư tài chính của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại các công ty cổ phần có vốn góp không chi phối của Tổng công ty, từ đó thu hồi và bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư cốt lõi của Tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam trong thời gian tới.

Đồng thời, việc chuyển nhượng vốn thuộc sở hữu của Tổng công ty tại CTCP Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt sẽ tạo cơ hội đầu tư hấp dẫn cho nhà đầu tư tiềm năng có mong muốn trở thành cổ đông và tham gia vào hoạt động quản trị, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

PHẦN VII: CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng****TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 118 đường Lê Duẩn, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84.24) 3942 5972

Fax: (84.24) 3942 2866

Email: dsvn@vr.com.vn

Website: www.vr.com.vn

2. Tổ chức tư vấn và thực hiện chào bán cạnh tranh**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA****Trụ sở chính**

Địa chỉ: Tầng 5, 14 Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3933 4666

Fax: (024) 3933 4668

Email: support@apsc.vn

Website: <https://www.apsc.vn>

Chi nhánh Hải Phòng

Địa chỉ: Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, Tp. Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: 098 515 6588

Chi nhánh Thanh Hóa

Địa chỉ: Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị mới Đông Hương, phường Hạc Thành, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Điện thoại: (0237) 3515 009

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 3535 2115

3. Tổ chức định giá**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NVA**

Địa chỉ: Số 10 phố Giang Văn Minh, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 6281 1281

Email: info.hn@nva.com.vn

Website: <https://aascn.com.vn>

4. Tổ chức kiểm toán**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC**



Địa chỉ: Lô 78 – 80, Đường 30 tháng 4, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng,
Việt Nam

Điện thoại: (0236) 3655 886

Fax: (0236) 3655 887

Email: aac@dng.vnn.vn

Website: <https://aac.com.vn>

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

PHẦN VIII: BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Các thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt được lấy từ Giấy CNĐKDN; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, 2023 và 2024; Điều lệ Công ty và các thông tin khác có liên quan do Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt cung cấp.

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không đảm bảo rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị Nhà đầu tư trước khi tham gia chào bán cạnh tranh cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ, các Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết HĐQT, các Báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS và Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính các năm... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha được hoàn toàn miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Công ty Cổ phần Công ty Cổ phần Viễn thông - Tín hiệu Đường sắt, Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.



Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
Phó Tổng Giám đốc *XV*



Trần Anh Tuấn
Trần Anh Tuấn

ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA
Tổng Giám đốc *Nguyen Anh Trung*



Nguyễn Anh Trung
Nguyễn Anh Trung